

GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2 MÔN TIN HỌC 12 NĂM HỌC 2024-2025

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

BÀI 15. TẠO MÀU CHO CHỮ VÀ NỀN

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Hệ màu nào được sử dụng trong CSS để biểu diễn màu sắc bằng ba giá trị số từ 0 đến 255?

- A. CMYK B. RGB C. HSL D. HEX

Câu 2: Thuộc tính CSS nào được sử dụng để định dạng màu chữ?

- A. background-color B. color C. border D. font-color

Câu 3: Trong hệ màu HSL, giá trị nào biểu thị độ bão hòa của màu?

- A. H (Hue) B. S (Saturation) C. L (Lightness) D. A (Alpha)

Câu 4: Thuộc tính CSS nào sau đây không có tính kế thừa?

- A. color B. background-color C. border D. font-size

Câu 5: Bộ chọn CSS nào áp dụng định dạng cho các phần tử `<p>` là con trực tiếp của `<div>`?

- A. `div p` B. `div > p` C. `div + p` D. `div ~ p`

Câu 6: Mã `rgb(0, 255, 0)` đại diện cho màu nào trong hệ màu RGB?

- A. Màu đỏ C. Màu xanh dương
B. Màu xanh lá cây D. Màu vàng

Câu 7: Để làm cho tất cả văn bản trong trang web có màu xám, bạn sử dụng thuộc tính CSS nào?

- A. `background-color: gray;` C. `color: gray;`
B. `border: gray;` D. `font-color: gray;`

Câu 8: Trong CSS, thuộc tính `background-color` được sử dụng để làm gì?

- A. Định dạng màu viền C. Định dạng màu chữ
B. Định dạng màu nền D. Định dạng cỡ chữ

Câu 9: Để áp dụng một màu cụ thể cho tất cả các phần tử HTML trong trang, bạn sử dụng bộ chọn CSS nào?

- A. `body` B. `*` C. `html` D. `all`

Câu 10: Để định dạng màu khung viền quanh phần tử, em sử dụng thuộc tính CSS nào?

- A. `background-color`.
B. `bgcolor`.
C. `color`.
D. `border`.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Phát biểu sau đây đúng hay sai về Hệ màu CSS và các thuộc tính màu?

- a) Hệ màu RGB sử dụng ba giá trị từ 0 đến 255 để biểu diễn màu sắc.
b) Mã màu hexa `#rrggbb` trong CSS biểu diễn màu sắc bằng hệ thập phân.
c) Hệ màu HSL trong CSS có ba thành phần: Hue, Saturation, và Brightness.
d) Thuộc tính `background-color` được sử dụng để thiết lập màu chữ.

Câu 2: Đánh dấu đúng hay sai về các bộ chọn CSS và ứng dụng của chúng?

- a) Bộ chọn `div p` áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử `<p>` là con trực tiếp của `<div>`.
b) Bộ chọn `div > p` áp dụng định dạng cho các phần tử `<p>` là con trực tiếp của `<div>`.
c) Bộ chọn `em + strong` áp dụng định dạng cho phần tử `<strong>` ngay sau phần tử `<em>`.
d) Bộ chọn `h1 ~ p` áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử `<p>` sau phần tử `<h1>`, không cần phải là con trực tiếp của nó.

BÀI 16. ĐỊNH DẠNG KHUNG

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Khi đặt tên cho ID và class, điều nào không đúng?

- A. Tên phải phân biệt chữ hoa và chữ thường C. Không chứa dấu cách và các ký tự đặc biệt
B. Tên bắt đầu bằng số D. Phải có ít nhất một ký tự không phải là số

Câu 2: Bộ chọn CSS với ID được viết như thế nào?

- A. `.idname {thuộc tính: giá trị;}` B. `#idname {thuộc tính: giá trị;}`

C. id=idname {thuộc tính: giá trị;}

D. .id {thuộc tính: giá trị;}

Câu 3: Trong HTML, các phần tử bảng được tạo bằng thẻ nào?

A. <div>

B. <p>

C. <table>

D.

Câu 4: Phần tử có thể thuộc nhiều class bằng cách nào?

A. Dùng dấu phẩy giữa các tên class

C. Đặt các tên class cách nhau bởi dấu cách

B. Dùng dấu chấm giữa các tên class

D. Không thể có nhiều class

Câu 5: Em có thể thay đổi loại phần tử HTML bằng thuộc tính gì?

A. show.

B. display.

C. type.

D. section.

Câu 6: Để định dạng khoảng cách từ vùng text đến đường viền ngoài của khung, em sử dụng thuộc tính nào?

A. margin.

B. spacing.

C. padding.

D. border-width.

Câu 7: Các thẻ (hay phần tử HTML) được chia thành những loại nào?

A. Khối và ngoại tuyến.

C. Khối và nội tuyến.

B. Nội tuyến và ngoại tuyến.

D. Trong và ngoài.

Câu 8: Phần tử HTML nào sau đây thuộc loại nội tuyến?

A. script.

B. table.

C. li.

D. article.

Câu 9: Thuộc tính nào sau đây chỉ áp dụng cho phần tử dạng khối?

A. margin.

B. padding.

C. border-style.

D. width.

Câu 10: Cho mẫu CSS sau: h1 {padding: 5px 10px 3px 20px;}. Phát biểu nào sau đây đúng?

A. padding-left = 3px.

C. padding-right = 10px.

B. padding-top = 20px.

D. padding-bottom = 5px.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

a) Phần tử khối thường bắt đầu từ đầu hàng và kéo dài suốt chiều rộng của trang web.

b) Phần tử nội tuyến có thể chứa các phần tử khối.

c) Thuộc tính display: none; làm ẩn phần tử trên trang web.

d) Tất cả các phần tử HTML đều thuộc loại phần tử khối.

Câu 2: Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho mỗi ý sau:

a) Phần tử khối có thể thiết lập khung với đầy đủ tính chất như chiều cao và chiều rộng.

b) Phần tử nội tuyến có thể thiết lập chiều cao và chiều rộng của khung.

c) Các thuộc tính liên quan đến khung có tính kế thừa.

d) Bộ chọn lớp (class) được sử dụng để định dạng chung cho nhóm phần tử có cùng ý nghĩa.

BÀI 17. CÁC MỨC ƯU TIÊN CỦA BỘ CHỌN

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Pseudo-class được sử dụng để:

A. Định nghĩa kiểu chữ đặc biệt

C. Thay đổi màu nền của trang web

B. Tạo các lớp giả định của phần tử HTML

D. Tạo hiệu ứng động cho các hình ảnh

Câu 2: Cú pháp đúng để áp dụng pseudo-element trong CSS là:

A. ::pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}

C. :pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}

B. pseudo-element {thuộc tính : giá trị ;}

D. ::pseudo-class {thuộc tính : giá trị ;}

Câu 3: Trong trường hợp có nhiều mẫu định dạng CSS áp dụng cho cùng một phần tử, quy tắc nào được áp dụng?

A. Mẫu định dạng đầu tiên trong tệp CSS

C. Mẫu định dạng có trọng số cao nhất

B. Mẫu định dạng có thuộc tính màu sắc

D. Mẫu định dạng có thứ tự cuối cùng

Câu 4: Trọng số CSS không bao gồm yếu tố nào sau đây?

A. Số lượng ID

C. Số lượng thẻ HTML

B. Số lượng class

D. Số lượng thuộc tính

Câu 5: Pseudo-class :hover được sử dụng để:

A. Thay đổi nội dung của phần tử khi nhấn vào

C. Ẩn phần tử khi trang được tải

B. Thay đổi kiểu chữ khi chuột di chuyển qua

D. Tạo hiệu ứng động khi trang cuộn

Câu 6: Nguyên tắc ưu tiên trong CSS được xác định bằng:

A. Thứ tự xuất hiện của các quy tắc trong tệp CSS

C. Số lượng liên kết trong tệp CSS

B. Số lượng phần tử trong trang HTML

D. Tính kế thừa và trọng số của các bộ chọn

Câu 7: Pseudo-element ::before thường được sử dụng để:

- A. Thêm nội dung trước phần tử
- B. Thay đổi màu nền của phần tử
- C. Thêm đường viền cho phần tử
- D. Thay đổi kích thước của phần tử

Câu 8: Nếu một phần tử HTML có cả ID và class, mẫu định dạng nào sẽ được ưu tiên?

- A. Mẫu định dạng với ID
- B. Mẫu định dạng với class
- C. Mẫu định dạng được viết sau cùng
- D. Mẫu định dạng với thuộc tính màu sắc

Câu 9: Pseudo-class :first-child được sử dụng để:

- A. Áp dụng định dạng cho phần tử đầu tiên trong một nhóm
- B. Áp dụng định dạng cho phần tử cuối cùng trong một nhóm
- C. Áp dụng định dạng cho tất cả các phần tử trong nhóm
- D. Áp dụng định dạng cho phần tử duy nhất trong nhóm

Câu 10: Mẫu CSS định dạng các liên kết sau khi kích hoạt chuyển màu xanh dương là

- A. a:link {color: blue;}.
- B. a:visited {color: blue;}.
- C. a:hover {color: blue;}.
- D. a:clicked {color: blue;}.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Phát biểu về kiểu bộ chọn dạng pseudo-class và pseudo-element sau đúng hay sai?

- a) Bộ chọn pseudo-class (lớp giả) được viết sau dấu chấm (.) theo cú pháp: .pseudo-class {thuộc tính: giá trị;}.
- b) Bộ chọn pseudo-element (phần tử giả) được viết sau dấu hai chấm kép (::) theo cú pháp: ::pseudo-element {thuộc tính: giá trị;}.
- c) Pseudo-class mô tả các trạng thái đặc biệt của phần tử HTML, còn pseudo-element mô tả các phần nhỏ hơn của phần tử HTML.
- d) Trong CSS, các lớp giả và phần tử giả đều có thể định dạng các trạng thái và phần tử của HTML.

Câu 2: Phát biểu sau đây đúng hay sai về mức độ ưu tiên khi áp dụng CSS?

- a) Trong CSS, tính kế thừa và quy định về thứ tự cuối cùng (cascading) có mức ưu tiên cao hơn trọng số của bộ chọn.
- b) Khi có nhiều mẫu định dạng CSS có thể áp dụng cho một phần tử HTML, mẫu CSS có trọng số cao nhất sẽ được ưu tiên áp dụng.
- c) Quy định về thứ tự ưu tiên của CSS được mô tả trong Bảng 17.3 và tính trọng số của CSS được mô tả trong Bảng 17.4.
- d) Trọng số của mẫu định dạng CSS được tính bằng tổng giá trị trọng số của các phần tử trong bộ chọn CSS.

BÀI 18. THỰC HÀNH TỔNG HỢP THIẾT KẾ TRANG WEB

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Trang web cần có ít nhất bao nhiêu trang chính theo bài học?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 2: Tập CSS được sử dụng trong thiết kế web để làm gì?

- A. Định dạng văn bản
- B. Định dạng hình ảnh
- C. Định dạng trang web
- D. Định dạng âm thanh

Câu 3: Trong ví dụ của bài 18 sách giáo khoa tin học 12, lớp CSS nào được tạo để hiển thị các ô theo chiều ngang?

- A. block_3
- B. Row
- C. Slogan
- D. Content

Câu 5: Phần đầu trang của website gồm mấy phần chính theo Hình 18.2 sách giáo khoa Tin học 12 ?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 6: Trong ví dụ của bài 18 sách giáo khoa tin học 12, lớp "block_3" được dùng để định dạng gì?

- A. Hình ảnh
- B. Văn bản
- C. Các ô có độ rộng bằng nhau
- D. Banner

Câu 7: Trong ví dụ của bài 18 sách giáo khoa tin học 12, để các ô được xếp theo hàng ngang, cần định nghĩa lớp CSS nào?

- A. Row
- B. block_3
- C. Content
- D. Header

Câu 8: Website có thể sử dụng những tài nguyên nào để minh họa?

- A. Chỉ ảnh B. Chỉ video C. Chỉ văn bản D. Ảnh và video

Câu 9: Cách trình bày nhiều ô trong cùng một hàng giúp gì cho trang web?

- A. Tăng tốc độ tải trang C. Giảm dung lượng trang
B. Tạo sự cân đối và hài hoà khi hiển thị D. Tăng số lượng trang

Câu 10: Để mọi người đăng ký tham gia các câu lạc bộ, trang web cần có thêm trang nào?

- A. Trang chủ C. Trang liên hệ
B. Trang giới thiệu D. Trang chứa biểu mẫu đăng ký

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Website cần có một trang chủ và các trang riêng cho từng nhóm hoặc câu lạc bộ.
b) Tất cả các trang của website đều phải tuân theo phong cách trình bày chung thông qua liên kết tới cùng một tệp tin CSS.
c) Các trang thành viên không cần thiết phải có thông tin chi tiết về lịch hoạt động của câu lạc bộ.
d) Trang web không cần có trang chứa biểu mẫu để đăng ký tham gia các câu lạc bộ.

Câu 2: Chọn Đúng hoặc Sai cho các phát biểu sau:

- a) Mỗi thành phần của trang web như đầu trang, nội dung chính, cuối trang, banner, slogan,... nên được định nghĩa bằng một lớp CSS riêng.
b) Banner trong phần đầu trang có thể sử dụng ảnh làm nền và tiêu đề của trang web với cỡ chữ nhỏ.
c) Để hiển thị các ô theo phương ngang trong phần slogan, lớp Row có độ rộng bằng độ rộng trang được sử dụng.
d) Các ô trong lớp "block_3" sẽ được xếp theo chiều dọc nếu không có lớp Row bao quanh.

BÀI 23. CHUẨN BỊ XÂY DỰNG TRANG WEB

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Em nên chọn các phong chữ loại nào cho các bảng chọn trên thanh điều hướng?

- A. Monospace. B. Serif. C. Fantasy. D. Sans Serif.

Câu 2: Em nên chọn phong chữ nào cho phần nội dung bài viết trên trang web?

- A. Times New Roman. C. Menlo.
B. Verdana. D. Courier.

Câu 3: Phần nào của trang web chứa thông tin về thương hiệu, bản quyền và liên kết mạng xã hội?

- A. Phần đầu trang C. Phần chân trang
B. Phần thân trang D. Phần thông báo

Câu 4: Phần nào của trang web có vai trò như trang bìa thu gọn của cuốn sách?

- A. Phần thân trang C. Phần chân trang
B. Phần đầu trang D. Phần thông báo

Câu 5: Để bắt đầu xây dựng trang web, bước đầu tiên cần thực hiện là gì?

- A. Thiết kế giao diện C. Lựa chọn phần mềm
B. Định hình ý tưởng D. Chuẩn bị tư liệu

Câu 6: Cái gì thường được sử dụng để xác định địa chỉ truy cập của trang web?

- A. IP Address B. URL C. Favicon D. Domain Nam

Câu 7: Khi thiết kế mỹ thuật cho trang web, việc chọn bảng màu cần chú ý điều gì?

- A. Sử dụng màu sắc tương phản mạnh
B. Sử dụng một màu duy nhất
C. Chọn màu có độ tương phản nhẹ nhàng và hài hòa
D. Chọn màu ngẫu nhiên

Câu 8: Phần nào trong phần mềm hỗ trợ làm trang web của Google cho phép lưu trữ và xuất bản trang web?

- A. Google Docs
B. Google Drive
C. Google Sheets
D. Google Maps

Câu 9: Khi thiết kế dàn ý tổng thể của trang web, điều quan trọng là gì?

- A. Chọn hình nền cho phần đầu trang
B. Xây dựng cấu trúc và bố cục sao cho ấn tượng và dễ tiếp cận

C. Lựa chọn phong chữ

D. Xác định phần mềm sử dụng

Câu 10: Một trong những yếu tố quan trọng khi thiết kế phần đầu trang là gì?

A. Xác định cấu trúc nội dung

B. Tạo favicon

C. Lựa chọn phong chữ

D. Chọn màu nền cho phần chân trang

D. Hủy bỏ chế độ tự động điều chỉnh độ sáng của ảnh được chọn làm ảnh nền.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đánh giá các câu sau về các phần của trang web. Đánh dấu Đúng (D) hoặc Sai (S).

a) Phần đầu trang (header) thường chứa thông tin như hình nền, logo, tên trang, và thanh điều hướng, và có vai trò giống như trang bìa thu gọn của cuốn sách.

b) Phần thân trang (body) chỉ chứa thông tin về thương hiệu và bản quyền.

c) Phần chân trang (footer) có thể bao gồm thông tin về thương hiệu, bản quyền, bảo mật, và liên kết tới các trang mạng xã hội.

d) Favicon thường là phiên bản thu gọn của logo trang và hiển thị trên tiêu đề của tab trình duyệt.

Câu 2: Đánh giá các câu sau về các bước chuẩn bị để xây dựng trang web. Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S).

a) Định hình ý tưởng bao gồm việc xác định mục đích, đối tượng, và các yêu cầu của trang web.

b) Thiết kế mỹ thuật chỉ bao gồm việc chọn màu sắc và phong chữ cho trang web.

c) Lựa chọn phần mềm để làm trang web có thể bao gồm việc sử dụng các phần mềm miễn phí như Google cung cấp, không nhất thiết phải là phần mềm thương mại.

d) Chuẩn bị tư liệu chỉ bao gồm việc thiết kế favicon và logo, không cần phải chuẩn bị nội dung khác.

BÀI 24. XÂY DỰNG PHẦN ĐẦU TRANG WEB

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ lựa chọn một phương án.

Câu 1: Để truy cập vào giao diện tạo trang web mới của Google, bạn cần truy cập vào địa chỉ nào?

A. sites.google.com/create

C. drive.google.com/new

B. sites.google.com/new

D. sites.google.com/start

Câu 2: Trong giao diện đầu tiên của Google Sites, phần nào chứa ô tìm kiếm và biểu tượng để truy cập các ứng dụng khác của Google?

A. Phần trên cùng

C. Phần thứ ba

B. Phần thứ hai

D. Phần dưới cùng

Câu 3: Khi tạo một trang web mới trong Google Sites, bạn có thể chọn từ các tùy chọn nào?

A. Trang web trắng hoặc mẫu có sẵn

C. Trang web cá nhân hoặc doanh nghiệp

B. Trang web động hoặc tĩnh

D. Trang web mở hoặc bảo mật

Câu 4: Để nhập hoặc hiển thị tên tệp lưu trữ trang web trên Google Sites, bạn cần sử dụng dòng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web

C. Dòng Trang web không có tiêu đề

B. Dòng Tiêu đề trang

D. Dòng Thay đổi hình ảnh

Câu 5: Tùy chọn nào không có trong phần chọn kích thước phần đầu trang của Google Sites?

A. Bìa

C. Biểu ngữ

B. Biểu ngữ lớn

D. Tiêu đề nhỏ

Câu 6: Để thiết lập tiêu đề trang trên Google Sites, bạn cần sử dụng dòng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web

C. Dòng Thay đổi hình ảnh

B. Dòng Tiêu đề trang

D. Dòng Trang web không có tiêu đề

Câu 7: Khi thiết lập phần đầu trang, bạn có thể làm gì với hình ảnh nền?

A. Thay đổi hình ảnh nền

C. Thay đổi kích thước của hình ảnh nền

B. Xóa hoàn toàn hình ảnh nền

D. Thay đổi màu sắc của hình ảnh nền

Câu 8: Để xuất bản trang web trên Google Sites, bước nào là cần thiết?

A. Xem trước và chỉnh sửa

C. Chọn mẫu cho trang web

B. Đăng nhập vào tài khoản Google

D. Nhập tên trang web

Câu 9: Trong giao diện tạo phần đầu trang, bạn có thể thiết lập kích thước nào cho phần đầu trang?

- A. Bìa
- B. Chân trang

- C. Biểu ngữ nhỏ
- D. Nội dung chính

Câu 10: Để thiết lập favicon cho trang web, bạn cần sử dụng chức năng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

- A. Dòng Nhập tên trang web
- B. Dòng Tiêu đề trang
- C. Dòng Thay đổi hình ảnh
- D. Dòng Logo và favicon

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Phát biểu sau đúng hay sai về các phần trong giao diện đầu tiên của Google Sites?

- a) Phần trên cùng chứa ô tìm kiếm và biểu tượng truy cập các ứng dụng Google.
- b) Phần thứ hai chứa danh sách các trang mà người dùng đã mở trước đó.
- c) Phần thứ ba cung cấp các tùy chọn để tạo một trang web mới, bao gồm trang web trắng hoặc mẫu có sẵn.
- d) Phần thứ ba chứa các chức năng thiết lập phần đầu trang.

Câu 2: Phát biểu sau đúng hay sai về các chức năng trong giao diện tạo phần đầu trang trên Google Sites?

- a) Dòng "Nhập tên trang web" cho phép nhập/hiển thị logo, favicon và tên trang web.
- b) Dòng "Thay đổi hình ảnh" cung cấp các kích thước phần đầu trang, bao gồm Bìa, Biểu ngữ lớn, Biểu ngữ và Chỉ có tiêu đề.
- c) Dòng "Tiêu đề trang" dùng để nhập/hiển thị tên tệp lưu trữ trang web.
- d) Dòng "Trang web không có tiêu đề" cho phép nhập tiêu đề trang và nội dung tóm tắt trang.

B. PHẦN TỰ LUẬN(3 điểm)

Câu 1: Giải thích các mẫu định dạng CSS tổng quát sau?

- a. E1 E2 E3
- b. E1 >E2 >E3
- c. E + F + G
- d. E > F + G

Câu 2: Các giá trị của thuộc tính display trong CSS là gì và chức năng của chúng?

Câu 3: Viết ví dụ CSS để thiết lập một phần tử có id là "home" với màu chữ đỏ và cỡ chữ 150%.

Câu 4: Em hãy viết đoạn mã HTML trên trình duyệt hiển thị kết quả sau:

1. Tài liệu thiết kế trang web
 - Tài liệu HTML
 - Tài liệu CSS
 - Tài liệu Javascript
2. Tài liệu tin học văn phòng
 - Tài liệu word
 - Tài liệu Excel
 - Tài liệu powerPoint

Câu 5: Em hãy viết đoạn mã HTML trên trình duyệt hiển thị kết quả sau:

Lịch hoạt động của CLB thể thao						
Bộ môn	Giáo viên phụ trách	Ngày				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Bóng đá	Thầy Khải		x		x	
Bóng chuyền	Cô Quyên	x		x		x

Câu 6:

--	--

Cho một bố cục trang web có dạng như hình trên. Hãy phân tích và xác định các bước để tạo một bố cục như vậy bằng thẻ <table> và bằng CSS.

Câu 7:Tính trọng số của các mẫu định dạng sau:

- a. #n12 > .test
- b. h1, h2, h3, h4 > #new
- c. p + em . test

Câu 8: Xác định mức ưu tiên của các bộ chọn CSS sau? Hãy cho biết kết quả trả hiển thị trên trang web khi chạy đoạn code html.

```
<html style="font-size:150%">
<head>
<style>
p {color: blue;}
.test {color: green;}
#p1 {color: red;}
</style>
</head>
<body>
<p class="test" id="p1">Lịch sử CSS</p>
</body>
</html>
```

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN TIN HỌC 12
NĂM HỌC 2024 – 2025

ĐỀ THI												
TT	Chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức									Tổng số câu (lệnh hỏi)
			TNKQ			TNBS			TỰ LUẬN			
			NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	
1	Chủ đề 5: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	1. Tạo màu cho chữ và nền	3	2						0,5(1)		5,5 (6)
		2. Định dạng khung	3	2		(2)	(2)					10 (13)
		3. Các mức ưu tiên của bộ chọn	2	2								
		4. Thực hành tổng hợp thiết kế trang web							0,5(1)	1(1)	1,5 (2)	
2	Chủ đề 7: Ứng dụng tin học	5. Chuẩn bị xây dựng trang web	3	1		(2)	(2)					7 (10)
		6. Xây dựng phần đầu trang web	1	1								
Tổng số câu (lệnh hỏi)			12 (12)	8 (8)		(4)	(4)			1(2)	1(1)	24 (31)
Tổng điểm			5			2			3			10

- Ghi chú:
- Mỗi câu hỏi trong phần TNKQ tương ứng với một lệnh hỏi.
 - Mỗi ý trong phần TNBS là một lệnh hỏi.
 - Đề gồm 24 câu hỏi tương ứng với 31/lệnh hỏi.